| BỘ CÔNG AN | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| --- | --- |
| CỤC CẢNH SÁT GIAO THÔNG | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  |
| Số: /C08-P4 | Hà Nội, ngày tháng năm 2024 |

**TỜ TRÌNH**

Về việc ban hành Thông tư thay thế Thông tư số 24/2023/TT-BCA ngày 01/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về cấp, thu hồi đăng ký, biển số xe cơ giới; Thông tư số 28/2024/TT-BCA ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2023/TT-BCA ngày 01/8/2023 của Bộ công an quy định nhiệm vụ, quyền hạn, hình thức, nội dung và quy trình tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính về giao thông đường bộ của Cảnh sát giao thông; Thông tư số 24/2023/TT-BCA ngày 01 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về cấp, thu hồi đăng ký, biển số xe cơ giới

Kính gửi: Đồng chí Thượng tướng Lương Tam Quang,

Bộ trưởng Bộ Công an

Thực hiện Quyết định số 717/QĐ-TTg ngày 27/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các Luật, Nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp 7, trong đó giao Bộ Công an chủ trì xây dựng các văn bản triển khai thi hành Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, thời hạn hoàn thành trước ngày 15/10/2024. C08 đã phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công an quy định cấp, thu hồi đăng ký, biển số xe cơ giới, xe máy chuyên dùng, thay thế Thông tư số 24/2023/TT-BCA ngày 01/7/2023 và Thông tư số 28/2024/TT-BCA ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2023/TT-BCA ngày 01/8/2023 của Bộ công an quy định nhiệm vụ, quyền hạn, hình thức, nội dung và quy trình tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính về giao thông đường bộ của Cảnh sát giao thông; Thông tư số 24/2023/TT-BCA ngày 01 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về cấp, thu hồi đăng ký, biển số xe cơ giới, C08 xin báo cáo như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH THÔNG TƯ**

**1. Cơ sở pháp lý**

1.1. Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15 ngày 27/6/2024, Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 7, trong đó quy định một số nội dung chính sau:

- Tại điểm d, điểm đ khoản 1 Điều 34 bổ sung quy định xe cơ giới bao gồm: Xe chở người bốn bánh có gắn động cơ và xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ. Trước đây loại xe này chưa được quy định trong Luật Giao thông đường bộ năm 2008 và đã được Thủ tướng Chính phủ cho phép thực hiện thí điểm từ năm 2010 đến nay.

- Tại khoản 1 Điều 37 quy định: Biển số xe đưa ra đấu giá là biển số xe ô tô, xe mô tô, xe gắn máy được quy định tại điểm c và điểm d khoản 2 Điều 36 của Luật này, được công khai để tổ chức, cá nhân lựa chọn đăng ký tham gia đấu giá thay thế Nghị quyết số 73/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về thí điểm đấu giá biển số xe ô tô

- Tại khoản 7 Điều 39 quy định Bộ trưởng Bộ Công an quy định trình tự, thủ tục cấp, thu hồi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, trừ trường hợp quy định tại khoản 8 Điều này; trước đây, theo quy định của Luật giao thông đường bộ năm 2008, giao cho Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định cấp, thu hồi đăng ký biển số xe máy chuyên dùng;

1.2. Thông tư số 24/2023/TT-BCA ngày 01/7/2023 của Bộ Công an quy định về cấp, thu hồi đăng ký, biển số xe cơ giới là cơ sở pháp lý quan trọng để thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng ký, quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ. Tuy nhiên, ngày 22/11/2023, Bộ Tư pháp có công văn số 5709/BTP-KTrVB đề nghị Bộ Công an kiểm tra Thông tư số 24/2023/TT-BCA và đã đề nghị Bộ Công an sửa đổi một số quy định về độ tuổi được đăng ký xe; quy định về ưu tiên tiếp nhận giải quyết các thủ tục đăng ký xe trên cổng dịch vụ công; cơ quan đăng ký, cấp biển số xe ô tô trúng đấu giá; quy định việc giải quyết đăng ký xe đối với tổ chức, cá nhân chưa chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông; quy định về cấp phù hiệu kiểm soát cho xe ô tô mang biển số khu kinh tế theo quy định của Chính phủ vào hoạt động trong nội địa; quy định cơ quan đăng ký xe ra quyết định xử phạt với chủ xe đối với hành vi không làm thủ tục thu hồi theo quy định...

1.3. Ngày 29/6/2024 Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư số 28/2024/TT-BCA sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2023/TT-BCA ngày 01/8/2023 của Bộ Công an quy định nhiệm vụ, quyền hạn, hình thức, nội dung và quy trình tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính về giao thông đường bộ của Cảnh sát giao thông; Thông tư số 24/2023/TT-BCA ngày 01 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về cấp, thu hồi đăng ký, biển số xe cơ giới, trong đó quy định công dân Việt Nam thực hiện đăng ký xe lần đầu bằng dịch vụ công trực tuyến toàn trình đối với xe sản xuất, lắp ráp trong nước trên Cổng dịch vụ công Bộ Công an, Ứng dụng định danh Quốc gia.

**2. Cơ sở thực tiễn**

- Để tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân được sử dụng đa dạng các dịch vụ, ngoài thực hiện thủ tục kê khai đăng ký xe trên Cổng dịch vụ công Bộ Công an, cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp có thể thực hiện kê khai đăng ký xe trên Ứng dụng định danh Quốc gia hoặc các kênh cung cấp dịch vụ công khác.

- Để đảm bảo tính thống nhất quy định về trách nhiệm của chủ xe, cơ quan đăng ký xe khi thực hiện thu hồi, tiến hành xử phạt với chủ xe đối với hành vi không làm thủ tục thu hồi về việc thu hồi đăng ký, biển số xe và trách nhiệm khi xác minh tàng thư xe mất cắp dữ liệu đăng ký xe (theo Điều 14, 15, Điều 31 Thông tư số 24/2023/TT-BCA) do cơ quan thực hiện thu hồi thực hiện.

- Về tên gọi của Thông tư: căn cứ khoản 7 Điều 39 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ,C08 đề xuất tên gọi của Thông tư là “Thông tư quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ”

Từ những nội dung nêu trên cho thấy, việc ban hành Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công an thay thế Thông tư số 24/2023/TT-BCA ngày 01/7/2023 của Bộ Công an quy định về cấp, thu hồi đăng ký, biển số xe cơ giới và Thông tư số 28/2024/TT-BCA ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 32/2023/TT-BCA ngày 01/8/2023 của Bộ công an quy định nhiệm vụ, quyền hạn, hình thức, nội dung và quy trình tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính về giao thông đường bộ của Cảnh sát giao thông; Thông tư số 24/2023/TT-BCA ngày 01 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về cấp, thu hồi đăng ký, biển số xe cơ giới là phù hợp với quy định của Luật trật tự, an toàn giao thông và các văn bản quy phạm pháp luật khác.

**II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG THÔNG TƯ**

1. Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất với hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

2. Nội dung dự thảo Thông tư bám sát nội quy định của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 7 ngày 27/6/2024; chủ trương, quan điểm chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ và các ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, Công an địa phương và các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

3. Bảo đảm chặt chẽ, phù hợp có tính khả thi, ổn định, có tính kế thừa các quy định còn phù hợp và sát với thực tiễn công tác đăng ký, quản lý phương tiện giao thông đường bộ.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG THÔNG TƯ**

1. Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các văn bản quy định chi tiết thi hành có liên quan, C08 đã thực hiện các công việc sau:

- Phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng Hồ sơ dự thảo Thông tư.

- Gửi Hồ sơ dự thảo Thông tư lấy ý kiến tham gia của Công an các đơn vị, địa phương và cơ quan có liên quan.

- Thực hiện đăng tải Hồ sơ dự thảo Thông tư lên Cổng thông tin điện tử Chính phủ, Cổng thông tin điện tử của Bộ Công an để lấy ý kiến rộng rãi của các tổ chức, cá nhân theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Tổng hợp ý kiến tham gia và giải trình, tiếp thu ý kiến tham gia.

- Chỉnh lý, hoàn thiện Hồ sơ dự thảo Thông để trình đồng chí Bộ trưởng.

**2. Một số điểm mới của dự thảo Thông tư**

2.1. Về Phạm vi điều chỉnh của dự thảo Thông tư:

Căn cứ khoản 7 Điều 39 Luật Trật tự, an toàn giao thông quy định Bộ trưởng Bộ Công an quy định trình tự, thủ tục cấp, thu hồi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, trừ trường hợp quy định tại khoản 8 Điều này; bổ sung quy định Bộ trưởng Bộ Công an cấp, thu hồi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ (trước đây do Bộ trưởng B Giao thông vận tải quy định); sửa đổi, bổ sung như sau:

“Thông tư này quy định về hồ sơ, thủ tục cấp, thu hồi đăng ký, biển số xe cơ giới, xe máy chuyên dùng được quy định trong *Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ* (sau đây gọi chung là đăng ký xe); bao gồm: đăng ký xe lần đầu; đăng ký sang tên, di chuyển xe; cấp đổi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe; cấp lại chứng nhận đăng ký xe, biển số xe; đăng ký xe tạm thời; thu hồi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe; đăng ký, cấp biển số xe trúng đấu giá; hướng dẫn giải quyết một số trường hợp cụ thể; biểu mẫu, thời hạn sử dụng chứng nhận đăng ký xe, xác định năm sản xuất của xe và biển số xe.”

2.2. Về độ tuổi khi làm thủ tục đăng ký xe

- Theo quy định tại khoản 9 Điều 3 Thông tư số 24/2023/TT-BCA quy định: cá nhân từ đủ 15 tuổi trở lên thì được đăng ký xe. Trường hợp cá nhân từ đủ 15 tuổi đến dưới 18 tuổi đăng ký xe thì phải được cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ đồng ý và ghi nội dung “đồng ý”, ký, ghi rõ họ tên, mối quan hệ với người được giám hộ trong giấy khai đăng ký xe. Việc quy định như vậy căn cứ các quy định sau:

+ Điều 601 Bộ Luật dân sự quy định Xe cơ giới là nguồn nguy hiểm cao độ;

+ Tại khoản 4 Điều 21 Bộ Luật dân sự quy định: *“4. Người từ đủ mười lăm tuổi đến chưa đủ mười tám tuổi tự mình xác lập, thực hiện giao dịch dân sự, trừ giao dịch dân sự liên quan đến bất động sản, động sản phải đăng ký và giao dịch dân sự khác theo quy định của luật phải được người đại diện theo pháp luật đồng ý.”*

+ Luật hôn nhân gia đình quy định: (*1) Tại khoản 1, khoản 2 Điều 76 quy định:“1. Con từ đủ 15 tuổi trở lên có thể tự mình quản lý tài sản riêng hoặc nhờ cha mẹ quản lý. 2. Tài sản riêng của con dưới 15 tuổi, con mất năng lực hành vi dân sự do cha mẹ quản lý. Cha mẹ có thể ủy quyền cho người khác quản lý tài sản riêng của con. Tài sản riêng của con do cha mẹ hoặc người khác quản lý được giao lại cho con khi con từ đủ 15 tuổi trở lên hoặc khi con khôi phục năng lực hành vi dân sự đầy đủ, trừ trường hợp cha mẹ và con có thỏa thuận khác.”; (2) Tại khoản khoản 2 Điều 77 quy định : Con từ đủ 15 tuổi đến dưới 18 tuổi có quyền định đoạt tài sản riêng, trừ trường hợp tài sản là bất động sản, động sản có đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng hoặc dùng tài sản để kinh doanh thì phải có sự đồng ý bằng văn bản của cha mẹ hoặc người giám hộ.”*.

+ Tại khoản 2 Điều 54 Luật giao thông đường bộ quy định Bộ trưởng Bộ Công an quy định và tổ chức cấp thu hồi đăng ký, biển số các loại xe cơ giới.

Bên cạnh đó, qua tham khảo trên 30 nước trên thế giới: Các nước trong khối Liên minh Châu Âu (EU), Mỹ, Anh, Canada, Trung Quốc... chưa có nước nào quy định cá nhân dưới 15 tuổi được đăng ký xe. Do đó, Thông tư số 24/2023/TT-BCA quy định người từ đủ 15 tuổi trở lên; đối với người từ đủ 15 tuổi đến dưới 18 tuổi đăng ký xe thì phải có thêm điều kiện là được cha, mẹ hoặc người đại diện theo pháp luật đồng ý là phù hợp với quy định của pháp luật và luật pháp Quốc tế.

Tuy nhiên, tại công văn số 729/GM-KTrVB ngày 09/8/2023 của Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tư pháp cho rằng Thông tư quy định giới hạn độ tuổi đăng ký xe là không có cơ sở, hạn chế quyền của công dân.

Tiếp thu ý kiến của Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tư pháp, dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung như sau: “*3. Người chưa thành niên khi làm thủ tục đăng ký xe thì phải được người đại diện theo quy định của pháp luật đồng ý và ghi nội dung “đồng ý”, ký, ghi rõ họ tên, mối quan hệ với người đó trong giấy khai đăng ký xe.”*

2.3. Về việc kê khai nộp hồ sơ đăng ký xe

Theo quy định tại khoản 10 Điều 3 Thông tư 24/2023/TT-BCA: *Việc kê khai đăng ký xe được thực hiện trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia hoặc Cổng Dịch vụ công Bộ Công an. Trường hợp không thực hiện được trên cổng dịch vụ công do không có dữ liệu điện tử hoặc lỗi kỹ thuật thì chủ xe kê khai làm thủ tục trực tiếp tại cơ quan đăng ký xe; khoản 6 Điều 4 quy định* ưu tiên tiếp nhận giải quyết các thủ tục đăng ký xe trên cổng dịch vụ công là không bảo đảm sự công bằng giữa các đối tượng khi thực hiện thủ tục đăng ký xe theo đề nghị của Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tư pháp, Do đó, để tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân được sử dụng đa dạng các kênh dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm sự công bằng giữa các đối tượng khi thực hiện thủ tục đăng ký xe và Thông tư 28/2024/TT-BCA, dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung quy định việc kê khai đăng ký xe trên Ứng dụng định danh Quốc gia, các kênh cung cấp dịch vụ công trực tuyến khác hoặc trực tiếp tại cơ quan đăng ký xe; Sửa đổi, bổ sung như sau:

“Việc kê khai nộp hồ sơ đăng ký xe được thực hiện theo một trong các hình thức sau: a) Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an (sau đây gọi chung là cổng dịch vụ công);

b) Ứng dụng định danh quốc gia;

c) Các kênh cung cấp dịch vụ công trực tuyến khác theo quy định;

d) Trực tiếp tại cơ quan đăng ký xe.

Trường hợp thực hiện đăng ký xe lần đầu bằng dịch vụ công trực tuyến toàn trình, chủ xe kê khai đăng ký xe trên cổng dịch vụ công hoặc trên Ứng dụng định danh quốc gia.”

2.4. Về đăng ký, cấp biển số xe trúng đấu giá

- Tại khoản 1 Điều 37 quy định: Biển số xe đưa ra đấu giá là biển số xe ô tô, xe mô tô, xe gắn máy được quy định tại điểm c và điểm d khoản 2 Điều 36 của Luật này, được công khai để tổ chức, cá nhân lựa chọn đăng ký tham gia đấu giá. Theo quy định của Nghị quyết số 73/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội 15 quy định về thí điểm đấu giá biển số xe ô tô; do đó bổ sung quy định về đăng ký, quản lý biển số xe mô tô, xe gắn máy trúng đấu giá, tương tự như đăng ký, quản lý biển số xe ô tô trúng đấu giá.

2.5. Quy định seri biển số xe máy chuyên dùng, ký hiệu CD

**IV. BỐ CỤC, NỘI DUNG CƠ BẢN THÔNG TƯ**

**1. Bố cục**

Dự thảo Thông tư quy định về cấp, thu hồi đăng ký, biển số xe cơ giới, xe máy chuyên dùng gồm 04 chương, 41 điều, 04 Phụ lục.

**2. Nội dung cơ bản của dự thảo Thông tư**

**Chương I**. Quy định chung, gồm 8 Điều, từ Điều 1 đến Điều 8.

**Chương II**. **Quy định cụ thể**

Hồ sơ, thủ tục đăng ký xe, gồm 7 Mục, 27 Điều, từ Điều 8 đến Điều 34.

Mục 1. Đăng ký xe lần đầu

Mục 2. Đăng ký sang tên, di chuyển xe

Mục 3. Cấp đổi, cấp lại chứng nhận đăng ký, biển số xe

Mục 4. Đăng ký xe tạm thời

Mục 5. Thu hồi chứng nhận đăng ký, biển số xe

Mục 6. Đăng ký cấp biển số xe ô tô trúng đấu giá

Mục 7. Hướng dẫn giải quyết một số trường hợp cụ thể

**Chương III.** Biểu mẫu, thời hạn sử dụng chứng nhận đăng ký xe, xác định năm sản xuất của xe và biển số xe, gồm 4 điều, từ Điều 35 đến Điều 38.

**Chương IV.** Điều khoản thi hành, gồm 3 điều, từ Điều 39 đến Điều 41.

*Phụ lục số 01.* Các cơ quan, đơn vị đăng ký xe ô tô tại Cục Cảnh sát giao thông.

*Phụ lục số 02.* Ký hiệu biển số xe ô tô, mô tô, xe máy chuyên dùng trong nước.

*Phụ lục số 03.* Ký hiệu biển số xe ô tô, mô tô, xe máy chuyên dùng của tổ chức, cá nhân nước ngoài.

*Phụ lục số 04.* Quy định kích thước của biển số, chữ và số trên biển ô tô, mô tô, rơ moóc, sơ mi rơ moóc, xe máy chuyên dùng của tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Thông tư quy định về cấp, thu hồi đăng ký, biển số xe cơ giới, xe máy chuyên dùng. Để đảm bảo đồng bộ triển khai thực hiện Luật Trật tự, an toàn giao thông, có hiệu lực từ ngày 01/01/2025.

C08 xin kính trình đồng chí Bộ trưởng xem xét duyệt, ký ban hành.

*Xin kính gửi kèm theo: (1) Dự thảo Thông tư; (2) Bản sao công văn ý kiến tham gia của các Bộ ngành, Công an các đơn vị, địa phương và tổ chức, cá nhân (3) Bản tổng hợp tiếp thu, giải trình dự thảo Thông tư; (4) Báo cáo Tổng kết số ….của C08 tổng kết thực hiện các Thông tư của Bộ Công an quy định về đăng ký xe; Báo cáo thẩm định số ….. của V03 về thẩm định dự thảo Thông tư)./.*

*(Xin kính trình hồ sơ dự thảo Thông tư kèm theo)*

C08 xin kính trình đồng chí Bộ trưởng xem xét, duyệt, ký ban hành Thông tư./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Các đ/c Thứ trưởng (để báo cáo);  - V01, V03;  - Lưu: VT, P4. | **CỤC TRƯỞNG**  **Thiếu tướng Nguyễn Văn Trung** |